| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN BÌNH THẠNH**<br>THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 321/2025/QĐST- KDTM | *Bình Thạnh, ngày 27 tháng 3 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 1312/2024/TLST- KDTM ngày 12 tháng 6 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* Tập đoàn C – Công ty Cổ phần, địa chỉ trụ sở chính: 236 N, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Công K, chức danh: CTHĐQT và ông Lê Thanh H, chức danh: Tổng Giám đốc.

Người đại diện ủy quyền: Bà Trần Thị Mai L, sinh năm: 1977, địa chỉ: B N, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền ngày 25/12/2023).

*Bị đơn:* Công ty TNHH N, địa chỉ: 281/2/48 B, phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hoàng T, chức danh: Giám đốc. địa chỉ: I V, phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty TNHH N có nghĩa vụ thanh toán cho Tập đoàn C – Công ty CP số tiền 46.705.774.305 đồng chậm nhất vào ngày 19/4/2025, theo Vi bằng số 95/2018/VB-VPTPLBT ngày 07/02/2018 do Văn phòng Thừa phát quận B lập giữa Công ty TNHH N và Tập đoàn C về nợ lãi của Hợp đồng tín dụng số 54/2010/HĐTH – TCCS – TD ngày 24/8/2010 được ký kết giữa Công ty T1 với Công ty TNHH N.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ Luật dân sự năm 2015.

2.2 Án phí hòa giải thành: Công ty TNHH N tự nguyện chịu là 77.353.000 đồng. Hoàn trả cho Tập đoàn C – Công ty CP số tiền tạm ứng án phí là 77.353.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0028563 ngày 18/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận***:
- Các đương sự;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Dương Thị Thảo Trân**